TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày 02-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Trần Phúc;

Bà Nguyễn Xuân Thuỷ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S (tên gọi khác: H), sinh năm 1996 tại Tây Ninh.

Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nơi ở hiện tại: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị H1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/10/2023, chuyển tạm giam từ ngày 19/10/2023. Ngày 01/02/2024 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh. Ngày 28/3/2024 bị cáo bị bắt, tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn S: Ông Lê Hòa Thái S1, là Luật sư của Văn phòng L2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T (có đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 09/10/2023, bị cáo Nguyễn Văn S mượn xe mô tô biển số 70DB-067.58 của cha ruột là ông Nguyễn Văn L. Bị cáo S đi đến khu vực bến xe T thuộc Phường A, thành phố T, tỉnh Tây Ninh tìm gặp một người thanh niên tên T (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua chất ma tuý với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua được chất ma tuý S cất giấu chất ma tuý trong túi áo rồi đi về nhà, S lấy bịch chất ma tuý đổ 01 ít vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma tuý và sử dụng 01 mình, phần chất ma tuý còn lại S cất giấu trong túi áo phía trước bên phải để sử dụng dần.

Đến 06 giờ 30 phút, ngày 10/10/2023, bị cáo S đang ở tại nhà thì bị Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ trong túi áo phía trước bên phải của S đang mặc 01 bịch nylon màu trắng, có 01 đầu kéo xếp viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma tuý được niêm phong (kí hiệu M1).

* Tại Kết luận giám định số 1594/KL-KTHS ngày 14/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M1) bên trong 01 (một) bịch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền màu đỏ gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,8467 gam.

Đối tượng M1: 0,7204 gam còn lại được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định.

* Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 104/KL-VPYTW ngày 01/02/2024 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B kết luận:

- Về Y học:

+ *Trước, trong, sau khi gây án và hiện n*ay: Đương sự bị **Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng chất kích thích (F15.71-ICD.10).**

- Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi:

+ *Tại thời điểm gây án và hiện nay*: Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1594, có chữ ký xác nhận của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý Hà Minh L1 và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý có đặc điểm là chai nhựa nắp màu đỏ, bên trên nắp có gắn một đoạn ống nhựa trắng và một đoạn ống thuỷ tinh màu trắng.

* Về kê biên tài sản: Do bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn S, Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với người tên T bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn S do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Văn L là cha ruột của Nguyễn Văn S, ông L cho S mượn xe mô tô để làm phương tiện đi lại, ông L không biết S đi mua chất ma tuý nên không đề nghị xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSCT ngày 04/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1594 và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn S trình bày ý kiến tại bản bào chữa:

Về tội danh: Thống nhất với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra, bị cáo S thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra. Bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và đây là lần phạm tội đầu tiên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết tại điểm q, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo S.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào lúc 06 giờ 30 phút, ngày 10/10/2023, tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, bị cáo S đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,8467 gam, nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Nên hành vi của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được chất ma túy là rất độc hại, cấm tàng trữ trái phép, nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy và cũng có điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 2 Điều 35; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn S, Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, là có căn cứ.

[7] Đối với người tên T bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn S do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau, là có căn cứ.

[8] Đối với ông Nguyễn Văn L là cha ruột của bị cáo S, ông L cho S mượn xe mô tô để làm phương tiện đi lại, ông L không biết S đi mua chất ma tuý nên không đề nghị xử lý, là có căn cứ.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1594, có chữ ký xác nhận của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý Hà Minh L1 và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý có đặc điểm là chai nhựa nắp màu đỏ, bên trên nắp có gắn một đoạn ống nhựa trắng và một đoạn ống thuỷ tinh màu trắng, là vật dụng bị cáo dùng để sử dụng chất ma túy, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2024, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2023 đến ngày 01/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1594, có chữ ký xác nhận của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý Hà Minh L1 và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T; 01 (một) bộ dụng cụ sử

dụng ma tuý có đặc điểm là chai nhựa nắp màu đỏ, bên trên nắp có gắn một đoạn ống nhựa trắng và một đoạn ống thuỷ tinh màu trắng.

(*Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đang quản lý*).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bào chữa chỉ định cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 06;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Phượng